

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HSST

Ngày 21-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên;

Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ban, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 710/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 816/2019/HSST-QĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T; sinh năm 1982. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Nơi sinh: H; ĐKHKTT: Số 127 gác 2 Lý Thường K, phường Q, quận Hồng B, thành phố H; chỗ ở: Số 5/17/56 Đình Đ, phường Đông H, Quận Lê Ch, thành phố H. Quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Hữu V (Sinh năm 1957); con bà Nguyễn Thị Ng (Sinh năm 1958); gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Lê Thị L (Sinh năm 1987), có 01 con là Nguyễn Quốc A (Sinh năm 2009). Bị cáo không có tiền sự; bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 18/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ L, tỉnh Quảng N xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 06/02/2018 về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích). Bị cáo Nguyễn Hữu T hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng N theo Lệnh tạm giam số 204, ngày 10/6/2019 của Công an thành phố Hạ L, tỉnh Quảng N.

Bị hại: Vũ Hoàng L; (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Phạm Mạnh H; (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 22/3/2019, tại trước cửa nhà anh Vũ Hoàng Lo, sinh năm 1983; địa chỉ: số 922 đường Trần Nhân T, phường Văn Đ, quận K, thành phố H. Tổ công tác cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K bắt quả tang Nguyễn Hữu T có hành vi trộm cắp 01 mặt gương chiếu hậu bên ghế lái xe ô tô hiệu Mazda CX5, màu trắng, biển kiểm soát 15A-431.82 của anh Vũ Hoàng L. Cơ quan điều tra lập biên bản phạm tội quả tang và đã thu giữ của Nguyễn Hữu T các vật chứng như sau: 01 mặt gương chiếu hậu của xe ô tô Mazda CX5 biển kiểm soát 15A-431.82; 01 mặt gương chiếu hậu đã qua sử dụng, có mã G197R-SR1400; 01 xe mô tô Nouvo màu đen biển kiểm soát 16N3-8552; 01 tuốc lơ vít dài 27,5 cm; 01 thanh kim loại hình chữ L; 01 ví da màu đen bên trong có 01 thẻ Vingroup và số tiền 135.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, do chưa có kết luận định giá tài sản và kết quả xác minh Bản án của Nguyễn Hữu T tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ L, tỉnh Quảng N nên Nguyễn Hữu T đã được tạm cho về.

Ngày 25/3/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận K đã có kết luận định giá tài sản số 07/KL-ĐG như sau: 01 mặt kính chiếu hậu bên trái của xe ô tô Mazda, loại xe CX5FL-2WD-20AT-KF tại thời điểm ngày 22/3/2019 giá trị là 394.000 đồng.

Ngày 25/3/2019, cơ quan điều tra triệu tập đối với Nguyễn Hữu T, nhưng T không có mặt ở địa phương.

Ngày 10/6/2019, Nguyễn Hữu T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Quảng N khởi tố về hành vi Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (vụ án hiện đang điều tra). Nguyễn Hữu T hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q theo Lệnh tạm giam số 204, ngày 10/6/2019 của Công an thành phố Hạ L, tỉnh Q .

Tại Cơ quan điều tra, xét hỏi Nguyễn Hữu T khai nhận: Ngoài hành vi phạm tội bị bắt quả tang ngày 22/3/2019. Trước đó, T còn thực hiện 02 hành vi trộm cắp 02 mặt gương ô tô như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 3/2019, tại khu vực trước cửa nhà số 36 đường Công R, phường Trần Thành Ng, quận K thành phố H, cũng với thủ đoạn nêu trên T đã trộm cắp 01 mặt gương chiếu hậu bên ghế lái của 01 xe ô tô hiệu Lexus, không rõ biển kiểm soát, sau đó bán cho Phạm Văn H (Sinh năm 1966; địa chỉ: Số 4, Tổ 24, Vĩnh C, phường Vĩnh N, Quận Lê Ch, thành phố H) với giá 450.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 22/3/2019, T điều khiển xe mô tô Nouvo biển kiểm soát 16N3-8552 đến khu vực cây xăng gần Trại tạm giam Công an thành phố H, ở xã Chiến Th, huyện A, thành phố H trộm cắp 01 gương chiếu hậu bên ghế phụ của xe ô tô hiệu Lexus màu đen, không rõ biển kiểm soát.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 mặt gương chiếu hậu bên lái xe ô tô Mazda CX5 biển kiểm soát 15A-431.82 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Vũ Hoàng L, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh L.

Đối với 01 tuốc lơ vít dài 27,5 cm; 01 thanh kim loại hình chữ L; 01 ví da màu đen bên trong có 01 thẻ Vingroup và 135.000 đồng của bị cáo Nguyễn Hữu T chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận K để tiếp tục giải quyết theo vụ án.

Đối với 01 mặt gương chiếu hậu, có mã G197R-SR1400 Nguyễn Hữu T khai nhận trộm cắp trên địa bàn huyện An Lão, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên ngày 24/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K có công văn số 176 trao đổi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với xe Nouvo BKS 16N3-8552 đăng ký tên bà Nguyễn Thị Ng (Sinh năm 1960, địa chỉ: Tổ 2, Quỳnh C, phường Hùng V, quận H, thành phố H). Cơ quan điều tra đã chứng minh: Bà Ng đã bán xe từ lâu và không nhớ bán cho ai, địa chỉ ở đâu. Nguyễn Hữu T khai nhận chiếc xe nêu trên bị cáo dùng tiền cá nhân mua từ lâu nên chỉ nhớ mua với giá 1.500.000 đồng và không có giấy tờ; bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện trộm cắp mặt gương xe Luxus trước cửa nhà số 36 Cống R, phường Trần Thành N, quận K, thành phố H do đó tiếp tục tạm giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K để điều tra làm rõ, xử lý sau.

Về phần dân sự: Anh Vũ Hoàng L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu Nguyễn Hữu T bồi thường.

Ngày 25/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận K ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; ngày 01/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận K ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 22/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt Nguyễn Hữu T từ 12 đến 18 tháng tù; tổng hợp hình phạt với bản án số 18/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng N buộc Nguyễn Hữu T phải chấp hành hình phạt chung từ 21 tháng tù đến 27 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Do Nguyễn Hữu T không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Hữu T. Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Xử lý vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 tuốc lơ vít dài 27,5 cm; 01 thanh kim loại hình chữ L; trả lại Nguyễn Hữu T 01 ví da màu đen, 01 thẻ Vingroup và số tiền 135.000 đồng nhưng cần tạm giữ số

tiền 135.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận K thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị hại và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt; bị hại **có đơn đề nghị xét xử vắng mặt**, người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của bị hại, tại đơn **xin xét xử vắng mặt bị hại vẫn giữ nguyên quan điểm như trong giai đoạn điều tra, không yêu cầu bị cáo bồi thường**; người làm chứng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, nên việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa đã công bố lời khai của bị hại và người làm chứng vắng mặt.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, Nguyễn Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, Biên bản phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Hữu T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 mặt gương chiếu hậu của xe ô tô Mazda loại xe CX5FL-2WD-20AT-KF, biển kiểm soát 15A-431.82, trị giá 394.000 đồng của anh Vũ Hoàng L. Giá trị tài sản mà Nguyễn Hữu T chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng tuy nhiên Nguyễn Hữu T thuộc trường hợp đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hành vi của Nguyễn Hữu T đã vi phạm Điều 173 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Trị giá tài sản Nguyễn Hữu T chiếm đoạt là 394.000 đồng cùng với Bản án số 18/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ L, tỉnh Quảng N xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 06/02/2018 về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Như vậy Nguyễn Hữu T đã vi phạm điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ

luật Hình sự, điều luật quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a).....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”. Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Nguyễn Hữu Tuấn ra trước Tòa án nhân dân quận K để xét xử về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, một trong những quyền được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[5] Nguyễn Hữu T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Nguyễn Hữu T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Theo tài liệu và lời khai của Nguyễn Hữu T tại phiên tòa cho thấy Nguyễn Hữu T không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Hữu T.

- Về vật chứng:

[8] Vật chứng của vụ án gồm: 01 mặt gương chiếu hậu của xe ô tô Mazda CX5 biển kiểm soát 15A-431.82; 01 mặt gương chiếu hậu đã qua sử dụng, có mã G197R-SR1400; 01 xe mô tô Nouvo màu đen biển kiểm soát 16N3-8552; 01 tước lơ vít dài 27,5 cm; 01 thanh kim loại hình chữ L; 01 ví da màu đen bên trong có 01 thẻ Vingroup và số tiền 135.000 đồng.

[9] Đối với 01 tước lơ vít dài 27,5 cm; 01 thanh kim loại hình chữ L cần tịch thu tiêu hủy;

[10] Đối với 01 ví da màu đen, 01 thẻ Vingroup và số tiền 135.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho Nguyễn Hữu T.

[11] Đối với 01 mặt gương chiếu hậu, có mã G197R-SR1400 Nguyễn Hữu T khai nhận chiếm đoạt trên địa bàn huyện An L, hiện chưa xác định được chủ sở hữu; ngày 24/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K có công văn số

176 trao đổi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An L để giải quyết theo thẩm quyền.

[12] Đối với hành vi chiếm đoạt 01 mặt gương xe ô tô Luxus Nguyễn Hữu T vào khoảng đầu tháng 3/2019, tại khu vực nhà số 36, Cống R, phường Trần Thành Ng, quận K, thành phố H sau đó bán cho Phạm Văn H. Cơ quan điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu 01 mặt gương xe ô tô Luxus, hiện tại chưa có kết quả. Do đó, Cơ quan điều tra Công an quận K đã tách hành vi chiếm đoạt 01 mặt gương xe ô tô Luxus của Nguyễn Hữu T và hành vi tiêu thụ 01 mặt gương xe ô tô Luxus của Phạm Văn H để tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[13] Đối với xe Nouvo biển kiểm soát 16N3-8552 đăng ký tên bà Nguyễn Thị Ng (Sinh năm 1960, địa chỉ: Tổ 2, Quỳnh C, phường Hùng V, quận Hồng B, thành phố H). Cơ quan điều tra đã chứng minh: Bà Ng đã bán xe từ lâu và không nhớ bán cho ai, địa chỉ ở đâu. Nguyễn Hữu T khai nhận chiếc xe nêu trên bị cáo dùng tiền cá nhân mua từ lâu nên chỉ nhớ mua với giá 1.500.000 đồng và không có giấy tờ; bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện trộm cắp mặt gương xe Luxus trước cửa nhà số 36 Cống R, phường Trần Thành N, quận K do đó tiếp tục tạm giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K để điều tra làm rõ, xử lý sau.

- Về tránh nhiệm dân sự:

[14] Anh Vũ Hoàng L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu T phải bồi thường thiệt hại. Do vậy phần dân sự trong vụ án không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[15] Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Nguyễn Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Hữu T 15 (Mười lăm) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự buộc Nguyễn Hữu T phải chấp hành hình phạt của Bản án số 18/2018/HS-ST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ L, tỉnh Q đã xử phạt Nguyễn Hữu T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 06/02/2018.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc Nguyễn Hữu T phải chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 02 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định tạm giữ số 223 ngày 02 tháng 6 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ L, tỉnh Q.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 tuốc lơ vít dài 27,5 cm; 01 thanh kim loại

hình chữ L; trả lại Nguyễn Hữu T 01 ví da màu đen, 01 thẻ Vingroup và số tiền 135.000 đồng nhưng cần tạm giữ số tiền 135.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Nguyễn Hữu T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại Vũ Hoàng L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND TP H;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Thi hành án quận K; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Hóa

Vũ Văn Lầy

Nguyễn Thị Lan Hương

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Công an quận Kiến An;
- Thị hành án quận Kiến An; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

